

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 19/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN – TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Trần Thị Minh Loan

+ Bà Hồ Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Đờ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024; tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS, ngày 4 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS, ngày 4 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THÙY TR; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1972; tại: Thăng Bình, Quảng Nam; nơi thường trú: Thôn M, xã Ph, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh (chết) và bà Nguyễn Thị Điệp (1952); chồng Nguyễn Phương phương (đã ly hôn); có 02 người con, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 7/4/2023, bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Nuôi, nhốt động vật rừng trái pháp luật”. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Ông Lê Xuân L; trú tại: Tổ 3, thôn Th, xã T, Thành phố K, tỉnh Q; vắng mặt.

-Ông Trần Ngọc M; trú tại: Lô 41.42, Sơn Thủy Đông 2, tổ 12, phường H, quận Ng, thành phố Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 29/12/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành kiểm tra nhà NGUYỄN THỊ THÙY TR tại Thôn M, xã Ph, huyện S, tỉnh Q. Qua kiểm tra đã phát hiện NGUYỄN THỊ THÙY TR đang nuôi, nhốt 03 (ba) cá thể động vật rừng còn sống trong 02 (hai) lồng sắt tại khu vực phía sau nhà bếp. NGUYỄN THỊ THÙY TR khai nhận 03 (ba) cá thể động vật trên là Nhím đá (Đon) do một người dân không rõ lý lịch bán vào ngày 26/12/2023 với giá 780.000 đồng. Qua kiểm tra việc nuôi, nhốt 03 (ba) cá thể Nhím đá đều không có giấy tờ hợp pháp, NGUYỄN THỊ THÙY TR khai mục đích mua 03 (ba) cá thể Nhím đá trên nhằm để bán lại. NGUYỄN THỊ THÙY TR khai: Khoảng tháng 10/2023, có người tên Long có số điện thoại 0899248015 ở Tam Kỳ hỏi có Nhím giống để mua; đến ngày 29/12/2023, NGUYỄN THỊ THÙY TR điện hỏi xe khách để gửi 03 con Nhím đá đi Tam Kỳ nhưng xe khách không nhận chở. Sau, đó tiếp tục nuôi, nhốt 03 (ba) cá thể Nhím đá thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 03 (ba) cá thể Nhím đá (Đon) còn sống bị thương ở chân được nuôi, nhốt trong lồng sắt; 01 (một) điện thoại di động Samsung A53 5G, có sim số 0962069474.

Tại kết luận giám định số 13/STTNSV, ngày 03/01/2024 của Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam-Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: Xác định tên loài cho mẫu vật: 03 (ba) cá thể động vật còn sống trong 04 ảnh chụp gửi giám định là loài Đon có tên khoa học *Atherurus macrourus*. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài Đon không có tên trong các danh mục loại động vật nguy cấp, quý, hiếm của các Nghị định Chính phủ và Công ước CITES. Loài Đon có tên khoa học là *Atherurus macrourus* là loài động vật thuộc lớp Thú có phân bố ở Việt Nam, không có tên trong danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được bảo vệ kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP; danh mục thuộc loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm kèm theo nghị định 84/2021/NĐ-CP; danh mục động vật, thực vật hoang dã thuộc các phức lục của Công ước CITES.

Tại kết luận định giá số 720/KL-HĐĐG, ngày 12/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Nam, kết luận: 03 (ba) cá thể Đon (*Atherurus macrourus*) còn sống, có tổng trọng lượng 5,5kg, tại thời điểm ngày 29/12/2023 trị giá 2.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSQN-P3, ngày 3 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR khai nhận: Ngày 26/12/2023, có một người đàn ông không biết họ tên mang đến nhà 03 (ba) con Nhím đá để bán thì

bị cáo mua 03 (ba) con Nhím đá này với giá 780.000 đồng rồi nhốt vào 02 (hai) lồng sắt. Đến ngày 29/12/2023, bị Công an tỉnh Quảng Nam kiểm tra bắt giữ 03 (ba) con Nhím đá, bị cáo không có giấy phép nuôi, nhốt con Nhím. Ngoài ra, vào ngày 7/4/2023 bị cáo đã bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi nuôi, nhốt trái phép con Nhím. Người nuôi, nhốt 03 (ba) con Nhím đá và bị bắt giữ vào ngày 29/12/2023 tại nhà bị cáo chính là bị cáo, mục đích nuôi, nhốt 03 (ba) con Nhím đá để bán lại. Điện thoại di động Samsung A53 5G, có sim số 0962069474 là của bị cáo có gọi vào số 0899248015 cho ông Long vào ngày 29/12/2023 nhưng không liên lạc được. Trong quá trình điều tra, truy tố không bị đánh đập, không bị ép cung; bị cáo không nhận tội thay cho ai, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, xét thấy: Ngày 26/12/2023, bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR đã mua 03 (ba) cá thể Đon (Atherurus macrourus) là loài động vật hoang dã thông thường rồi nuôi, nhốt trong lồng sắt nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Nhưng, chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Quảng Nam kiểm tra bắt giữ; hành vi nuôi, nhốt 03 (ba) cá thể Đon của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhưng, vào ngày 7/4/2023 bị cáo đã bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt 3.000.000 đồng cũng về hành vi “*Nuôi, nhốt động vật rừng trái phép*” nên hành vi nuôi, nhốt trái phép 03 cá thể Đon (Nhím đá) lần này của bị cáo phải bị xử lý hình sự. Xét thấy, hành vi nuôi, nhốt trái phép 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân: Bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được xem là tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 234; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR từ: **9 - 12** tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung A53 5G, màu xanh dương của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) sim số 0962069474 của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR. Đối với 03 (ba) cá thể Đon đã chết trong quá trình tạm giữ; cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã tiêu hủy bằng hình thức đốt và đã tiêu hủy 02 (hai) lồng sắt nên không đề cập.

Đối với ông Lê Xuân L và ông Trần Ngọc M đều khai không quen biết, không

dùng số điện thoại 0899248015 và cũng không liên lạc với bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR nên không đề cập. Đối với người đàn ông không rõ lý lịch mà bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR khai đã bán 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá); Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đủ cơ sở xác minh nên không đề cập.

Bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR không tranh luận gì, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của điều tra viên; của Viện kiểm sát, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR không có ý kiến hoặc khiếu nại. Nên, các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR nhận thức và biết rõ hành vi của mình là nêu mua bán, nuôi, nhốt trái phép động vật hoang dã là vi phạm pháp luật và thấy trước được hậu quả hành vi của mình bị pháp luật cấm và sẽ xử lý theo pháp luật. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trái phép, cụ thể: Ngày 26/12/2023, bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR đã mua của một người đàn ông không rõ lý lịch 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) còn sống với giá 780.000 đồng rồi nuôi, nhốt trong 02 (hai) lồng sắt nhằm mục đích bán lại. Đến ngày 29/12/2023, bị Công an tỉnh Quảng Nam kiểm tra phát hiện và bắt giữ, theo kết luận giám định số 13/STTNSV ngày 03/01/2024 của Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam – Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật kết luận: Xác định 03 (ba) cá thể động vật còn sống trong 04 ảnh chụp gửi giám định là loài Đon có tên khoa học *Atherurus macrourus*. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài Đon không có tên trong các danh mục loài động vật nguy cấp, quý, hiếm của các Nghị định Chính phủ và Công ước CITES. Hành vi nuôi, nhốt trái phép 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) của bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vào ngày 7/4/2023 bị cáo đã bị Công an huyện Phước Sơn xử phạt 3.000.000 đồng cũng về hành vi “*Nuôi, nhốt động vật rừng trái phép*” và đến ngày 26/12/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi nuôi, nhốt trái phép 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) và đến ngày 29/12/2023 bị bắt giữ.

Căn cứ bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo; luận tội của Viện kiểm sát và lời khai nhận tội của bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi nuôi, nhốt trái phép 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) và bị bắt giữ vào ngày 29/12/2023 của bị cáo NGUYỄN THỊ THUY TR đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang*

dã” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học và bảo vệ các loài động vật hoang dã, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức hành vi nuôi, nhốt trái phép động vật hoang dã là vi phạm pháp luật và ngày 7/4/2023 đã bị xử phạt hành chính cũng về hành vi này. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng nên được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không nhất thiết cách ly ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Nên, áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với ông Lê Xuân L và ông Trần Ngọc M đều khai không dùng số điện thoại 0899248015 và không liên lạc lần nào với bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, không đủ căn cứ xử lý nên không đề cập. Đối với người đàn ông không rõ lý lịch mà bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR khai đã bán 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) vào ngày 26/12/2023. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đủ cơ sở xác minh nên không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung A53 5G của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR dùng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy 01 (một) sim có số 0962069474 của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR. Đối với 03 (ba) cá thể Đon (Nhím đá) đã chết trong quá trình tạm giữ; Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã tiêu hủy bằng hình thức đốt và đã tiêu hủy 02 (hai) lồng sắt nên không đề cập.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 234; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*”, xử phạt bị cáo:

NGUYỄN THỊ THÙY TR: 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Tuyên giao bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR cho Ủy ban nhân dân xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Nếu, trường hợp bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR đi khỏi nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung A53 5G, màu xanh dương của bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR; tịch thu tiêu hủy 01 (một) sim có số 0962069474. (Hiện điện thoại di động và sim điện thoại đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 8/5/2024).

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo NGUYỄN THỊ THÙY TR phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh Q.Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Q.Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Pơ Loong Đếch

